

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 30/2024/HSST

Ngày: 04/5/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI - TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông HVăn Tiến

Bà Phan Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/5/2024 tại Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn H; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 4 năm 2005, tại Bình Thuận; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn S; sinh năm 1972; con bà: Cao Thị T, sinh năm 1986; gia đình có 02 anh em H là con đầu, chưa có vợ con. Tiền án: Không, tiền sự: 03. Ngày 03/4/2020 bị Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thời hạn 06 tháng về hành vi cướp giật tài sản. Ngày 15/5/2020 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản và cố ý làm hư hỏng tài sản. Ngày 16/12/2020 bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng. Quá trình bản thân: Sinh ra lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 09/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do.

Bị cáo Lê Văn H bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo H có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Bị hại:

1. Anh Lê Ngọc L, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Văn Đình P, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 72, đường T tổ dân phố 9, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Bà Mai Thị H, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố 15, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 13/11/2023, Lê Văn H điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu YAMALLAV, màu đen, biển kiểm soát 73AA - 013.28 (xe của chị Mai Thị H) đi tìm nơi sơ hở để trộm cắp. Khi đến sân bóng trên đường H, Hgiấu xe gần đó rồi đi bộ. Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, H đến Hộ kinh doanh sửa chữa gia công vàng bạc N do anh Lê Ngọc L làm đại diện, ở số 13 đường P, thuộc tổ dân phố 2, phường B, H sử dụng 01 cái tô-lô-vít đã chuẩn bị từ trước, dùng đầu nhọn đẩy chốt cửa gỗ bên ngoài. Sau khi mở được cửa gỗ, thấy có 01 cánh cửa sắt đang khoá, nên tìm công cụ để cạy cửa thì thấy 01 cái xà beng dài khoảng 70cm và 01 đôi găng tay cao su. H sử dụng xà beng cạy ổ khoá nhưng không được, phát hiện phía sau cửa có 02 chìa khoá trên máy lọc nước nên dùng xà beng móc lấy chìa khoá và mở cửa. Khi vào trong, H mở tủ kính trưng bày trang sức đặt ở giữa phòng, lấy trộm tài sản 165 sợi dây chuyền, 128 lắc tay, 26 nhẫn đeo tay, 19 mặt dây chuyền chế tác kiểu móng và răng động vật; 20 USD gồm 16 tờ 01 USD, 02 tờ 2 USD, 10.000 đồng gồm 10 tờ mệnh giá 1.000 đồng, bỏ tài sản vào trong 01 hộp nhựa lấy trong tủ rồi tẩu thoát, đem số tài sản trên về phòng trọ ở tổ dân phố 11, phường B cất giấu. Khoảng 15 giờ ngày 14/11/2023, H lấy 20 USD vừa trộm được đến cửa hàng vàng bạc K tại đường T, phường N, bán cho anh Văn Đình P lấy 240.000 đồng.

Tại Kết luận giám định hình thái động vật số 26/STTNSN ngày 05/01/2024 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận: 19 mặt dây chuyền hình móng động vật và răng động vật gửi giám định không phải là móng và răng động vật. Các sản phẩm mặt dây chuyền hình móng động vật và răng động vật được làm từ nhựa.

Tại Bản kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an, kết luận về hàm lượng và khối lượng:

- 128 sợi lắc tay đều bằng kim loại màu trắng bạc (ký hiệu từ L1 đến L128), trong đó: 28 sợi lắc tay có tổng khối lượng 305,29 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), cadmi (Cd), hàm lượng bạc (Ag) trung bình 83,67%; 100 sợi lắc tay có tổng khối lượng 987,31 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại màu trắng bạc đều là bạc (Ag), hàm lượng bạc (Ag) trung bình 95,03%.

- 165 sợi dây chuyền đều bằng kim loại màu trắng trong đó: 37 sợi dây chuyền có tổng khối lượng 521,04 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), cadmi (Cd), hàm lượng bạc (Ag) trung bình 86,18%; 128 sợi dây chuyền có tổng khối lượng 1598,23 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại màu trắng bạc đều là bạc (Ag), hàm lượng bạc (Ag) trung bình 96,17%.

- 26 chiếc nhẫn, trong đó: 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc được chế tác kiểu mặt nhẫn hình con rồng, lồng viên vật liệu màu đỏ hình chữ nhật, hai bên nhẫn có hoa văn có tổng khối lượng 13,04 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại là hợp kim bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng bạc (Ag) 63,04%; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc được chế tác kiểu mặt nhẫn có gắn 01 viên vật liệu màu đen hình bầu dục và các viên vật liệu không màu, hai bên nhẫn có hoa văn và gắn 01 viên vật liệu không màu có tổng khối lượng 15,49 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại là hợp kim bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng bạc (Ag) 75,58%; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc được chế tác kiểu mặt nhẫn có gắn 01 viên vật liệu không màu có tổng khối lượng 1,38 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng Cu: 66,81%, Zn: 33,19%, Nhẫn màu trắng do được mạ niken (Ni); 04 nhẫn có tổng khối lượng 51,59 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), cadmi (Cd), hàm lượng bạc (Ag) trung bình 85,12%; 19 nhẫn có tổng khối lượng 285,44 gam (tính cả vật liệu), phần kim loại màu trắng bạc đều là hợp kim bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng bạc (Ag) trung bình 86,82%.

- 18 mặt dây chuyền đều chế tác kiểu móng và 01 mặt dây chuyền đều chế tác kiểu răng động vật đều được bọc kim loại màu trắng bạc, có móc treo gửi giám định có tổng khối lượng 145,91 gam, phần kim loại đều là bạc (Ag), hàm lượng bạc (Ag) trung bình 95,63%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL - ĐG ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 165 dây chuyền, 128 lắc tay, 26 nhẫn đeo tay, 19 mặt dây chuyền, trị giá 87.142.160 đồng; 20 USD trị giá 480.300 đồng, tổng cộng 87.622.460 đồng.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Lê Văn H: 01 xe gắn máy nhãn hiệu YAMALLAV, số loại: 50V, màu sơn đen, biển kiểm soát 73AA-013.28; 01 xà beng làm bằng kim loại, dài 70cm, hai đầu bẹt; 01 đôi găng tay y tế màu xanh; 01 tô-lô-vít làm bằng kim loại, dài 13cm, có cán làm bằng nhựa dài 8cm.

Số tiền 240.000 đồng thu giữ từ việc Hbán 20USD; 10.000 đồng (10 tờ mệnh giá 1.000 đồng); 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, dài 20cm, rộng 12,7cm, cao 7cm; 128 sợi lắc tay đều bằng kim loại màu trắng bạc; 165 sợi dây chuyền đều bằng kim loại màu trắng; 26 chiếc nhẫn; 18 mặt dây chuyền chế tác kiểu móng và 01 mặt dây chuyền chế tác kiểu răng động vật, được bọc kim loại màu trắng bạc; thu giữ từ anh Lê Ngọc L 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt Tiệp, gắn kèm 01 chìa khoá.

Trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Ngọc L không yêu cầu Lê Văn H bồi thường về dân sự mà chỉ đề nghị nhận lại những tài sản là bạc đã bị trộm cắp.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSĐH-KT ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: Lê Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

* Vật chứng vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên:

Trả lại cho Hộ kinh doanh sửa chữa gia công vàng bạc N do anh Lê Ngọc L làm đại diện bao gồm 04 gói niêm phong bên trong chứa 128 sợi lắc tay đều bằng kim loại màu trắng bạc; 165 sợi dây chuyền đều bằng kim loại màu trắng; 26 chiếc nhẫn; 18 mặt dây chuyền đều chế tác kiểu móng và 01 mặt dây chuyền chế tác kiểu răng động vật đều được bọc kim loại màu trắng bạc có móc treo; số tiền 10.000 đồng; 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt Tiệp, gắn kèm 01 chìa khoá, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Mai Thị H 01 xe gắn máy nhãn hiệu YAMALLAV, số loại: 50V, màu sơn đen, biển kiểm soát 73AA-013.28 số khung: RL9GCBSUMKBG00177, số máy RNA1P39FMBS00177 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tịch thu tiêu huỷ 01 xà beng làm bằng kim loại, dài 70cm, đường kính 2cm hai đầu bẹt; 01 đôi găng tay cao su y tế màu xanh đã qua sử dụng; 01 tô-lô-vít làm bằng kim loại, dài 13cm, có cán làm bằng nhựa dài 8cm đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, dài 20cm, rộng 12,7cm, cao 7cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 240.000 đồng là số tiền của Lê Văn H bán 20 USD trộm cắp có được.

Các vật chứng trên hiện đang có tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2024 và theo biên lai thu tiền số ký hiệu BLTT/23 số: 0001065 ngày 03 tháng 5 năm 2024 có tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

* Trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Ngọc L là đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét.

- Án phí Hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự, sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và lời khai của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 13/11/2023, Lê Văn H đã đột nhập vào Hộ kinh doanh sửa chữa gia công vàng bạc N do anh Lê Ngọc L làm đại diện, ở số 13 đường Phan Đình Phùng, thuộc tổ dân phố 2, phường Bắc Lý, lấy trộm 165 sợi dây chuyền, 128 lắc tay, 26 nhẫn đeo tay, 19 mặt dây chuyền, 20 USD (16 tờ 01 USD, 02 tờ 2 USD) và 10.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 87.632.460 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, về đặc điểm và số lượng tài sản bị mất, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến phạm tội. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành

phố Đồng Hới, gây một tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[2] Xét tính chất mức độ, hành vi của bị cáo thấy rằng Lê Văn H tuổi đời không còn trẻ, có sức khỏe, đáng lẽ ra phải tu chí làm ăn để nuôi sống bản thân, và gia đình nhưng bị cáo không làm việc mà bị cáo thích có tiền một cách nhanh chóng không phải lao động. Mặc dù bị cáo không có tiền án, nhưng có nhân thân xấu, có 03 tiền sự. Vì vậy cần thiết phải áp dụng một mức án thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo thấy được lỗi lầm mà tự sửa chữa và khắc phục sớm trở thành người tốt đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cho bị cáo Hhuởng tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[2] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Trả lại cho Hộ kinh doanh sửa chữa gia công vàng bạc N do anh Lê Ngọc L làm đại diện bao gồm 04 gói niêm phong bên trong chứa 128 sợi lắc tay đều bằng kim loại màu trắng bạc; 165 sợi dây chuyền đều bằng kim loại màu trắng; 26 chiếc nhẫn; 18 mặt dây chuyền đều chế tác kiểu móng và 01 mặt dây chuyền chế tác kiểu răng động vật đều được bọc kim loại màu trắng bạc có móc treo; số tiền 10.000 đồng; 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt Tiệp, gắn kèm 01 chìa khoá, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Mai Thị H 01 xe gắn máy nhãn hiệu YAMALLAV, số loại: 50V, màu sơn đen, biển kiểm soát 73AA-013.28 số khung: RL9GCBSUMKBG00177, số máyRNA1P39FMBS00177 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tịch thu tiêu huỷ 01 xà beng làm bằng kim loại, dài 70cm, đường kính 2cm hai đầu bẹt; 01 đôi găng tay cao su y tế màu xanh đã qua sử dụng; 01 tô-lô-vít làm bằng kim loại, dài 13cm, có cán làm bằng nhựa dài 8cm đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, dài 20cm, rộng 12,7cm, cao 7cm.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 240.000 đồng là số tiền Lê Văn H bán 20 USD trộm cắp có được.

Các vật chứng trên hiện đang có tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2024 và theo biên lai thu tiền số ký hiệu BLTT/23 số: 0001065 ngày 03 tháng 5 năm 2024 có tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

[3] Trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Ngọc L là đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[4]. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 15/11/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn H 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Về Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Trả lại cho Hộ kinh doanh sửa chữa gia công vàng bạc N do anh Lê Ngọc L làm đại diện bao gồm 04 gói niêm phong bên trong chứa 128 sợi lắc tay đều bằng kim loại màu trắng bạc; 165 sợi dây chuyền đều bằng kim loại màu trắng; 26 chiếc nhẫn; 18 mặt dây chuyền đều chế tác kiểu móng và 01 mặt dây chuyền chế tác kiểu răng động vật đều được bọc kim loại màu trắng bạc có móc treo; số tiền 10.000 đồng; 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt Tiệp, gắn kèm 01 chìa khoá, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Mai Thị H 01 xe gắn máy nhãn hiệu YAMALLAV, số loại: 50V, màu sơn đen, biển kiểm soát 73AA-013.28 số khung: RL9GCBSUMKKBG00177, số máy RNA1P39FMBS00177 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 xà beng làm bằng kim loại, dài 70cm, đường kính

2cm hai đầu bẹt; 01 đôi găng tay cao su y tế màu xanh đã qua sử dụng; 01 tô-lô-vít làm bằng kim loại, dài 13cm, có cán làm bằng nhựa dài 8cm đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, dài 20cm, rộng 12,7cm, cao 7cm.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 240.000 đồng là số tiền Lê Văn H bán 20 USD trộm cắp được.

Các vật chứng trên hiện đang có tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2024 và theo biên lai thu tiền số ký hiệu BLTT/23 số: 0001065 ngày 03 tháng 5 năm 2024 có tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

[3] Trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Ngọc L là đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét.

5. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn H phải chịu nộp 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/5/2024). Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án.

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ

